

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HS-PT
Ngày 15 - 01 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Tám

Các Thẩm phán:

Ông Châu Văn Mỹ

Ông Lê Thanh Danh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Triệu Ngọc Nhi, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 99/2019/TLPT-HS ngày 10 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Thái Văn L, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2019/HS-ST ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Thái Văn L**, sinh năm 1981 tại huyện Tân H, tỉnh Kiên G. Nơi cư trú: Ấp Chùa P, thị trấn Hòa B, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha là Thái Văn D, sinh năm 1959 và mẹ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1961; có vợ là Trần Thị Diễm T, sinh năm 1982 và 02 người con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, (có mặt).

- Bị hại không có kháng cáo:

Họ và tên: Anh Lê Văn T, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp Thị Trấn C, thị trấn Hòa B, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/5/2019, bị hại Lê Văn T và Thạch K, Lê Phước T đi ra ngoài ruộng thuộc ấp Thị Trấn C, thị trấn Hòa B để kiểm

những người nuôi vịt chạy đồng xin hộ vịt về uống rượu. Do không thấy những người nuôi vịt mà chỉ thấy bị cáo Thái Văn L đang điều khiển xe máy ủi trên phần đất nông nghiệp của ông Trần Văn B là cha vợ bị cáo. Bị hại T hỏi bị cáo có thấy những người nuôi vịt ở đâu không, nhưng hỏi nhiều lần mà bị cáo không trả lời. Sau đó, bị cáo dừng xe lại vừa chửi thề vừa hỏi bị hại tìm những người nuôi vịt để làm gì. Bị hại T tức giận nên cùng K và T lội qua kênh nội đồng đi đến chỗ bị cáo, tại đây bị hại T và bị cáo cãi nhau thì bị hại T leo lên xe máy ủi dùng tay đánh vào phía sau gáy của bị cáo một cái, bị cáo bước xuống xe đi vòng ra phía sau lấy một cây vá đào đất (leng) bằng kim loại, dài 95cm thì bị hại T xong vào giật được cây vá và cầm trên tay, hai bên cự cãi qua lại. Lúc này, bị hại T thấy một số người dân trong xóm của bị cáo chạy về hướng của bị hại T và bị cáo nên bị hại T bỏ cây vá xuống đất rồi chạy về hướng kênh nội đồng. Bị cáo lấy cây vá chạy đuổi theo và đánh trúng hai cái vào tay trái của bị hại T (bị hại T dùng tay đỡ) gây thương tích. Sau đó, anh T đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bạc Liêu để điều trị thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 115/TgT ngày 26/6/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận thương tích của bị hại Lê Văn T: Một sẹo mổ ở 1/3 sau trên cẳng tay trái. Tỷ lệ: 08%; Gãy 1/3 trên xương trụ trái, đã phẫu thuật kết hợp xương và nắn trật khớp quay trụ trên cùng bên, trục thẳng. Tỷ lệ: 10%; Cánh tay trái không để lại sẹo. Không quy định tỷ lệ. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 17%. Vật gây thương tích do vật tày.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2019/HS-ST ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu quyết định: Tuyên bố bị cáo Thái Văn L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Thái Văn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/11/2019, bị cáo Thái Văn L kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo. Bị cáo xác định, thương tật của bị hại Lê Văn T do chính bị cáo dùng cây vá đào đất gây ra.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Lê Văn T xác định: Thương tật trên tay của bị hại T do chính bị cáo dùng cây vá đào đất gây ra, nên bị hại yêu cầu xử lý bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm tranh luận: Về hình thức: Xét đơn kháng cáo của bị cáo là trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ. Về nội dung: Sau khi phân tích toàn bộ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Thái Văn L, xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội

đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo, bị hại tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/5/2019 tại ấp Thị Trán C, thị trấn Hòa B, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Thái Văn L và bị hại Lê Văn T phát sinh mâu thuẫn dẫn đến cự cãi. Bị hại T leo lên xe máy ủi dùng tay đánh vào phía sau gáy của bị cáo một cái, bị cáo L bước xuống xe đi vòng ra phía sau lấy một cây vá đào đất (leng) bằng kim loại, dài 95cm để đánh bị hại thì bị hại T xông vào giật được cây vá và cầm trên tay, hai bên tiếp tục cự cãi qua lại. Khi bị hại T bỏ cây vá xuống đất và bỏ chạy về hướng kênh nội đồng thì bị cáo lấy cây vá chạy đuổi theo và đánh trúng hai cái vào tay trái của bị hại T (bị hại T dùng tay đỡ) gây thương tích. Qua giám định, bị hại T bị gãy 1/3 trên xương trụ trái, đã phẫu thuật kết hợp xương và nắn trật khớp quay trụ trên cùng bên, trực thăng với tỷ lệ thương tật 17% là có xảy ra trên thực tế.

[2] Hành vi dùng cây vá đào đất là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại do bị cáo thực hiện nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như án sơ thẩm áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại sức khỏe của bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm. Khi quyết định hình phạt cho bị cáo, án sơ thẩm đã xem xét toàn diện vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng và xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới so với án sơ thẩm, nên không chấp nhận kháng cáo yêu cầu hưởng án treo của bị cáo mà chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm về bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2019/HS-ST ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu.

1. Tuyên bố bị cáo Thái Văn L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.
2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.
3. Xử phạt bị cáo Thái Văn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.
4. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Thái Văn L phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.
5. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm về bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- TAND huyện Hòa B (02 bản);
- VKSND huyện Hòa B (01 bản);
- CQĐT huyện Hòa B (01 bản);
- Chi cục THA huyện Hòa B (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Bị hại (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

(Đã ký)

Cao Văn Tám